

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ VỊ THANH
TỈNH HẬU GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 195/2024/HNGĐ-ST
Ngày 30 – 08 - 2024
V/v tranh chấp ly hôn, nuôi con

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ VỊ THANH, TỈNH HẬU GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Dương Diệu Linh.

Các Hội thẩm nhân dân:

1/ Ông Nguyễn Minh Trục.

2/ Ông Cao Chí Khá.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Trần Thảo Vy – Thư ký Tòa án Nhân dân thành phố Vị Thanh, tỉnh Hậu Giang.

Ngày 30 tháng 8 năm 2024, tại trụ sở Tòa án Nhân dân thành phố Vị Thanh, tỉnh Hậu Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 12/2024/TLST-HNGĐ ngày 17 tháng 01 năm 2024 về tranh chấp ly hôn, nuôi con theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 40/2024/QĐXXST-HNGĐ ngày 08 tháng 7 năm 2024; Quyết định hoãn phiên tòa số: 77/2024/QĐST-HNGĐ ngày 26 tháng 7 năm 2024; Thông báo về việc thay đổi thời gian mở lại phiên tòa xét xử vụ án số: 101/TB-TA, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Ông Thạch Đ, sinh năm 1977. (*vắng mặt*)

Địa chỉ: ấp Thạnh Trung, xã Hòa Lự, thành phố Vị Thanh, tỉnh Hậu Giang.

- Bị đơn: Bà Thị Bích L, sinh năm 1990. (*vắng mặt*)

Địa chỉ: ấp Thạnh Trung, xã Hòa Lự, thành phố Vị Thanh, tỉnh Hậu Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện ngày 03/01/2024 và quá trình thu thập chứng cứ, nguyên đơn ông Thạch Đ trình bày: Ông Thạch Đ và bà Thị Bích L chung sống với nhau từ năm 2013, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Hòa Lự, thành phố Vị Thanh, tỉnh Hậu Giang. Quá trình chung sống thời gian đầu hạnh phúc, khoảng đến năm 2017 vợ

chồng bắt đầu xảy ra nhiều mâu thuẫn. Nguyên nhân quan điểm bất đồng không còn hạnh phúc. Nay nhận thấy tình cảm vợ chồng không còn nên ông Thạch Đ khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết cho ông được ly hôn với bà Thị Bích L.

Về con chung: Vợ chồng có 02 đứa con chung tên Thạch Hoàng Q(giới tính: Nam), sinh ngày 09/06/2015 và Thạch Thị Diễm Th (giới tính: Nữ), sinh ngày 15/7/2017. Hiện tại đang được ông Thạch Đ nuôi dưỡng, ông Đường yêu cầu Tòa án giải quyết được nuôi dưỡng các con, không yêu cầu bà Thị Bích L cấp dưỡng.

Về tài sản chung và nợ chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Quá trình thu thập chứng cứ để giải quyết vụ án bị đơn bà Thị Bích L đã được Tòa án tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng theo quy định nhưng vắng mặt không lý do, nên chưa thể hiện ý kiến đối với yêu cầu khởi kiện của nguyên.

Tại bản nêu ý kiến của cháu Thạch Hoàng H và cháu Thạch Thị D Thtrình bày: Hiện nay đang sống cùng cha, có nguyện vọng được tiếp tục sống cùng cha khi cha mẹ ly hôn.

Ngày 19/8/2024, nguyên đơn ông Thạch Đ có đơn đề nghị Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt, lý do bận đi làm không đến dự được. Ông Đ thể hiện ý kiến trong đơn vẫn giữ nguyên yêu cầu ly hôn, nuôi con. Bị đơn bà Thị Bích L đã được Tòa án triệu tập hợp lệ đến dự phiên tòa sơ thẩm lần thứ hai nhưng vẫn vắng mặt không có lý do.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về thủ tục tố tụng:

[1.1] Nguyên đơn ông Thạch Đ khởi kiện về ly hôn với bị đơn bà Thị Bích L có nơi cư trú tại ấp Thạnh Trung, xã Hỏa Lựu, thành phố Vị Thanh, tỉnh Hậu Giang. Theo quy định tại Điều 35, 39 Bộ luật tố tụng Dân sự vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Vị Thanh, tỉnh Hậu Giang.

[1.2] Theo đơn khởi kiện của nguyên đơn ông Thạch Đ, yêu cầu Tòa án giải quyết cho ông được ly hôn, nuôi con, Tòa xác định quan hệ pháp luật tranh chấp là “Tranh chấp ly hôn, nuôi con” theo quy định tại khoản 1 Điều 28 Bộ luật tố tụng Dân sự.

[1.3] Về việc vắng mặt vắng mặt của đương sự: Nguyên đơn ông Thạch Đ có đơn đề nghị Tòa án xét xử vắng mặt. Bị đơn bà Thị Bích L đã được Tòa án triệu tập hợp lệ lần thứ hai, nhưng vẫn vắng mặt không lý do. Căn cứ vào khoản 1 và khoản 3 Điều 228 Bộ luật tố tụng Dân sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt ông Đ và bà L theo quy định.

[2] Xét yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn và cùng các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử nhận định.

[2.1] Về quan hệ hôn nhân: Vào năm 2013, ông Thạch Đ và bà Thị Bích L tự nguyện tiến tới hôn nhân, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Hòa Lự, thành phố Vị Thanh, tỉnh Hậu Giang theo quy định nên hôn nhân của ông bà được pháp luật công nhận hợp pháp. Quá trình chung sống vợ chồng có nhiều mâu thuẫn dẫn đến không còn sống chung nên ông Đ khởi kiện đến Tòa án yêu cầu giải quyết được ly hôn với bà Thị Bích L. Xét thấy, hôn nhân của ông Đ và bà L trên cơ sở tự nguyện nhưng quá trình chung sống không hạnh phúc, do nhiều mâu thuẫn phát sinh, nguyên nhân do bất đồng quan điểm trong cuộc sống dẫn đến ly thân. Quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã tổng đạt hợp lệ các thủ tục tố tụng cho bà L, để tạo điều kiện cho ông Đ và bà L được gặp gỡ, hàn gắn tình cảm vợ chồng nhưng bà L đều vắng mặt không có lý do, từ đó cho thấy hôn nhân giữa ông Thạch Đ và bà Thị Bích L đã lâm vào tình trạng trầm trọng, không có hạnh phúc. Căn cứ vào khoản 1 Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình, Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông Thạch Đ, cho ông được ly hôn với bà Thị Bích L.

[2.2] Về con chung: có 02 con chung tên Thạch Hoàng Q (giới tính: Nam), sinh ngày 09/06/2015 và Thạch Thị Diễm Th (giới tính: Nữ), sinh ngày 15/7/2017. Các con chung đang được ông Thạch Đ nuôi dưỡng, ý kiến của cháu Q và cháu Th có nguyện vọng được chung sống với cha, phù hợp với yêu cầu của ông Đường. Trong quá trình giải quyết vụ án, bà L không có ý kiến gì nên Hội đồng xét xử cho ông Thạch Đ được trực tiếp nuôi dưỡng các con chung. Bà Thị Bích L chưa có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con do ông Thạch Đ chưa yêu cầu trong cùng vụ án.

[2.3] Về tài sản chung và nợ chung: Ông Thạch Đ khai không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét, giải quyết.

[3] Về án phí: Buộc nguyên đơn ông Thạch Đ có trách nhiệm chịu án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 28; các Điều 35, 39, 147, khoản 3 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự. Điều 9;

Các Điều 9, 56, 81, 82 Luật hôn nhân và gia đình.

Điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Tuyên xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn ông Thạch Đ.

1/ Về quan hệ hôn nhân: Ông Thạch Đ được ly hôn với bà Thị Bích L.

2/ Về con chung: Giao cháu Thạch Hoàng Q (giới tính: Nam), sinh ngày 09/6/2015 và cháu Thạch Thị Diễm Th (giới tính: Nữ), sinh ngày 15/7/2017 cho ông Thạch Đ được trực tiếp nuôi dưỡng. Bà Thị Bích L chưa phải cấp dưỡng nuôi con

chung, do ông Thạch Đ chưa yêu cầu giải quyết. Sau khi ly hôn, bà Thị Bích L có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung không ai được cản trở.

3/ Về tài sản chung và nợ chung: không có nên không đặt ra xem xét giải quyết trong cùng vụ án.

4/ Về án phí: Buộc ông Thạch Đ chịu 300.000 (ba trăm nghìn) đồng tiền án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm, chuyển 300.000 (ba trăm nghìn) đồng tiền tạm ứng án phí ông Thạch Đ đã nộp theo biên lai thu số 0000796 ngày 10/01/2024 tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Vị Thanh thành án phí.

5/ Nguyên đơn, bị đơn có quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể ngày nhận được bản án hoặc được tổng đạt hợp lệ theo quy định.

6/ Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- VKSND TP Vị Thanh;
- Chi cục THADS TP Vị Thanh;
- Các đương sự;
- UBND xã Hòa Lự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Dương Diệu Linh